There are no translations available.

Kính g□i Quý Ph□ huynh có con h□c l□p 12 – tr□□ng THPT chuyên KHTN, ĐHKHTN, ĐHQGHN:

K□ t□ năm h□c 2011 – 2012, Nhà tr□□ng tri□n khai H□ th□ng tra c□u di□m thi trong m□cTra c□u di□m thi c□a con

(Trang ch□
-->
Thông tin h□u ích
-->
Dành cho ph□ huynh
-->
Tra c□u di□m thi c□a con)
.
Qúy v□ ph□ huynh liên l□c v□i B□ ph□n qu□n tr□ website c□a tr□□ng qua email

hsgsweb@gmail.com
Đ□a ch□ email này đã đ□□c b□o v□ t□ spam bots, b□n c□n kích ho□t Javascript đ□ xem nó.
.
H□ th□ng hi□n
đang ti□p t□c đ□□c hoàn thi□n
đ□ ti□n t□i m□c tiêu
Ph□ huynh có th□ tra c□u di□m thi t□t c□ các k□ thi chính trong 1 năm h□c
(Ch□t l□□ng đ□u năm – CLĐN, Đánh giá công b□ng l□n 1 – ĐGCB1,...) b□ng cách làm theo các b□□c:

1. Nh□p T□ khóa là tên con
2. Nh□p ngày sinh c□a con b□ng cách gõ theo đ□nh d□ng ngày/tháng/năm nh□ 19/10/1994 (v□i con sinh ngày 19 tháng 10 năm 1994). ***Do ch□a th□ng nh□t quy cách nh□p li□u, hi□n t□i, đ□i v□i m□t s□ h□c sinh v□n ph□i gõ ngày sinh theo đ□nh d□ng tháng/ngày/năm nh□ 09/12/1994 (sinh ngày 12 tháng 9 năm 1994).***
3. Click chu□t vào l□a ch□n Tìm theo tên (bên d□□i nút Tra c□u)
4. Click chu□t vào Tra c□u
5. Click vào ch□ Xem trong l□□i d□ li□u đ□ xem di□m chi ti□t c□a con.

Trong ph□n tra c□u di□m thi, **X p h ng** là x□p theo t□ng di□m toàn kh□i 12 , **X p th** là x□p theo kh□i chuyên (theo 2 l□p cùng kh□i chuyên ho□c 2 l□p h□ CLC), v□i các quy t□c nh□ sau:

- Không có 2 h c sinh cùng x p h ng. Do đó, các tr ng h p t ng đi m b ng nhau x p h ng l n h n không có nghĩa là kém h n.
- Các h c sinh vì m t lý do gì đó không đ đi m thi c 4 môn đ n th i đi m th ng kê (do ghi sai mã đ thi ho c s báo danh,…) có th h ng cu i cùng.

Đ ph huynh có thêm thông tin, Nhà tr ng kính g i Ph huynh Bi u đ th ng kê theo môn h c c a kh i l p 12 nh sau.

BI U Ŏ TH NG KÊ K T QU K THI "ŎÁNH GIÁ CÔNG B NG L N 1" - L P 12

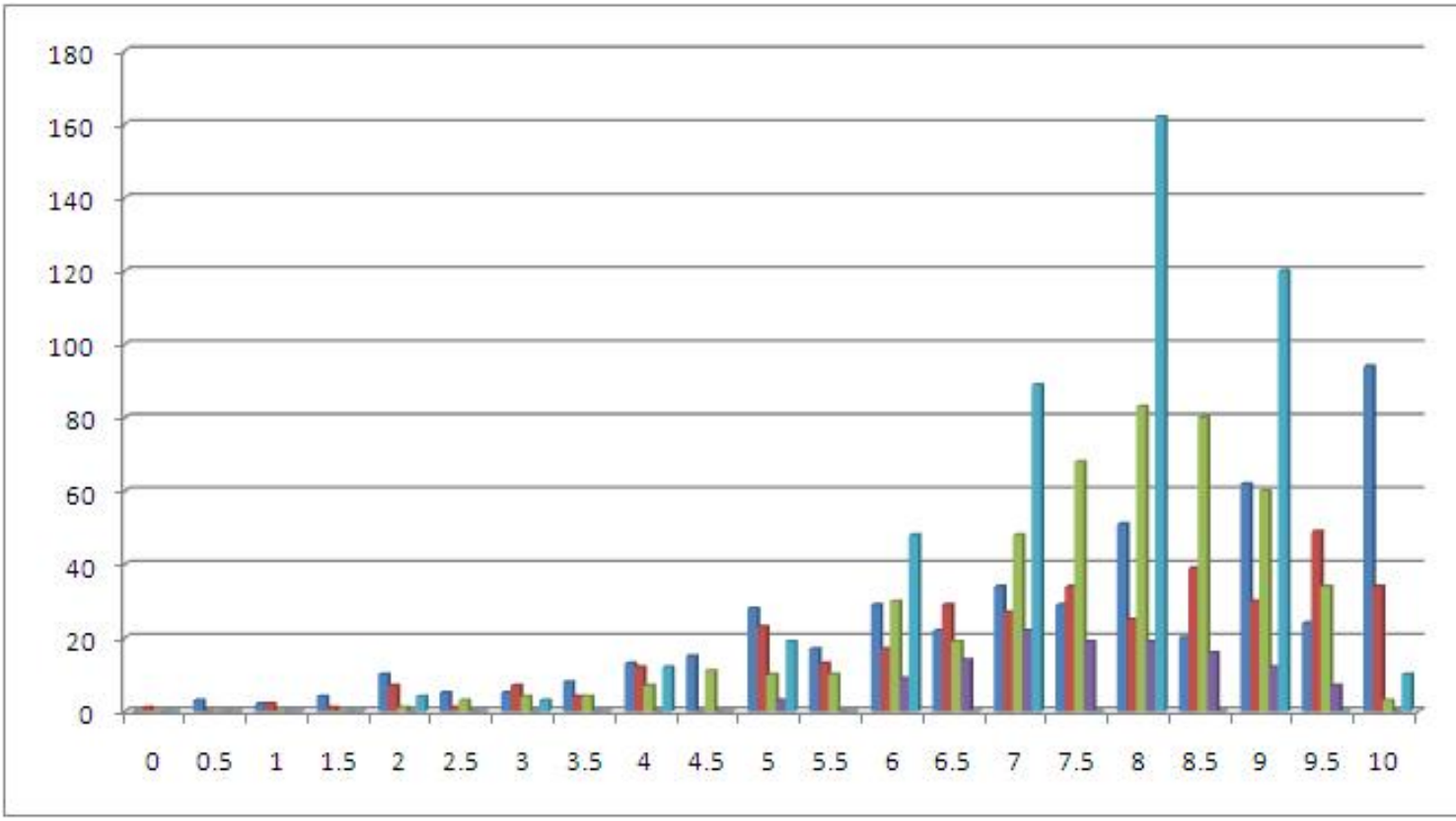

Hình trên là bi u đ th ng kê đi m môn h c tính theo s l ng. Tr c ngang (hoành) là đi m s , tr c d c (tung) là s thí sinh đ t đ c đi m t ng ng. Ch ng h n v i môn Toán (màu xanh đ m, là c t đ u tiên trong c m 4 c t) có kho ng 50 em – chính xác là 51 em - đ t đi m 8, g n 100 em – chính xác là 94 em- đ t đi m 10.

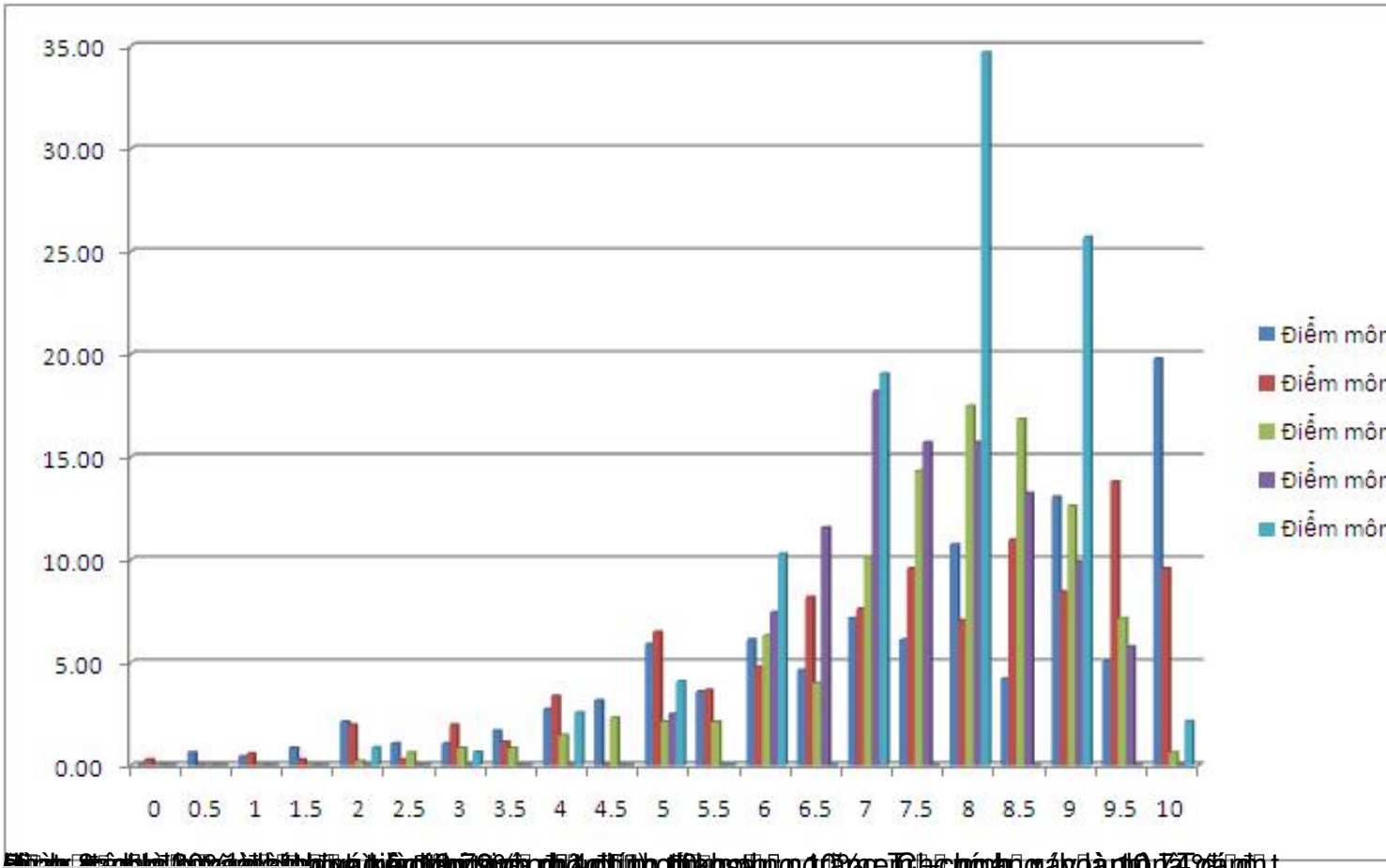
35.00
30.00
25.00
20.00
15.00
10.00
5.00
0.00
0 0.5 1 1.5 2 2.5 3 3.5 4 4.5 5 5.5 6 6.5 7 7.5 8 8.5 9 9.5 10
Điểm môn
Điểm môn
Điểm môn
Điểm môn
Điểm môn

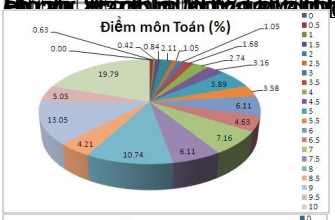
Điểm môn Toán (%)

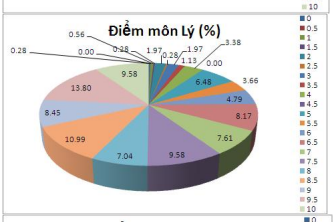
Điểm môn Lý (%)

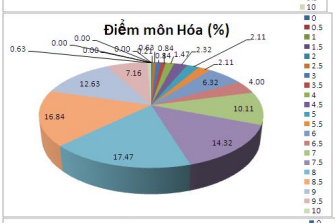
Điểm môn Hóa (%)

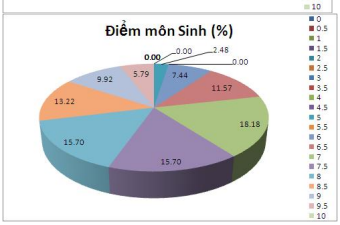
Điểm môn Sinh (%)

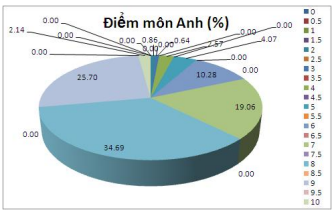
Điểm môn Anh (%)
0.00
2.14
0.00
0.00
0.00
0.86
0.00
0.64
0.00
2.57
0.00
4.07
0.00
0.00
0.00
25.70
10.28
19.06
0.00
34.69
0.00
0
0.5
1
1.5
2
2.5
3
3.5
4
4.5
5
5.5
6
6.5
7
7.5
8
8.5
9
9.5
10